BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2026-2027
MÔN: Quản Trị Hoạt Động & Sản Xuất * SỐ TÍN CHỈ : 3
MÔN THI : MGO 301 (M) **Học kỳ : 1**

Thời gian : 07h30 - 16/10/2026 - Phòng thi 108 - Hòa Khánh Nam - Tòa Nhà F

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	30214557317	Phạm Hoài	Ân	MGO 301 M	K30QLC					
2	30214160418	Nguyễn Hoài	Bảo	MGO 301 M	K30QEC					
3	30214561944	Trần Quốc	Bảo	MGO 301 M	K30QLC					
4	30214538085	Phạm Thanh	Bình	MGO 301 M	K30QLC					*NỢ HP*
5	30204128102	Bùi Hoàng Bảo	Châu	MGO 301 M	K30QTD					
6	30214564087	Nguyễn Văn	Châu	MGO 301 M	K30QLC					
7	30204456242	Nguyễn Thị Ngọc	Dàu	MGO 301 M	K30QTN					
8	31204976417	Phan Thị Thu	Diễm	MGO 301 M	K31QNH					
9	31204447126	Nguyễn Trần Thuỷ	Diệu	MGO 301 M	K31QTN					
10	30208050100	Nguyễn Thị Thùy	Dung	MGO 301 M	K30QLC					
11	30214561959	Trần Xuân	Duy	MGO 301 M	K30QLC					
12	30204841493	Võ Hương	Giang	MGO 301 M	K30QTC					
13	31204352224	Nguyễn Thị Thu	Hiền	MGO 301 M	K31QTH					
14	30204456253	Phạm Thị	Hòa	MGO 301 M	K30QTN					
15	30204557354	Trần Thị Thanh	Hòa	MGO 301 M	K30QLC					
16	30205060661	Nguyễn Thanh	Hòa	MGO 301 M	K30KDN					
17	30214723290	Nguyễn Quí	Hoài	MGO 301 M	K30QTD					*NỢ HP*
18										
19										
20										
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2026-2027
MÔN: Quản Trị Hoạt Động & Sản Xuất * SỐ TÍN CHỈ : 3
MÔN THI : MGO 301 (M) **Học kỳ : 1**

Thời gian : 07h30 - 16/10/2026 - Phòng thi 112 /1 - Hòa Khánh Nam - Tòa Nhà F

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	30204557369	Mai Thị Diệu	Hương	MGO 301 M	K30QLC					
2	31204276479	Đinh Dương Thảo	Hương	MGO 301 M	K31QFT					
3	28214652698	Nguyễn Công Nhật	Huy	MGO 301 M	K28QTM					
4	30204760392	Huỳnh Thị Thanh	Lâm	MGO 301 M	K30QTD					
5	31204940554	Nguyễn Phương	Linh	MGO 301 M	K31KDN					
6	31204460893	Phạm Thị Quỳnh	Loan	MGO 301 M	K31QTN					
7	28214303445	Trần Anh	Long	MGO 301 M	K29QTH					
8	29204523252	Lê Thị Bảo	Ly	MGO 301 M	K29QLC					
9	30204355491	Nguyễn Thị Hồng	My	MGO 301 M	K31QTH					
10	30204460712	Trần Thị Diệu	My	MGO 301 M	K30QTN					
11	30204722559	Lê Thị Hoàng	My	MGO 301 M	K30QTD					
12	31216656504	Nguyễn Đình	Nam	MGO 301 M	K31QDM					
13	31204959798	Lê Thị Kiều	Nga	MGO 301 M	K31KDN					
14	30201364282	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	MGO 301 M	K30QDM					
15	31204363684	Đỗ Thị Hồng	Ngân	MGO 301 M	K31QTH					
16	30214557411	Lê Mỹ	Nghĩa	MGO 301 M	K30QLC					
17	30204552769	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	MGO 301 M	K30QLC					
18	30214532070	Phạm Văn Sỹ	Nguyên	MGO 301 M	K30QLC					
19	30204640145	Nguyễn Đình Nhật	Nguyệt	MGO 301 M	K30QDM					*NỢ HP*
20	30216620634	Nguyễn Thanh	Nhã	MGO 301 M	K30QLC					
21	28204444682	Lê Thanh Uyển	Nhi	MGO 301 M	K28HP-QLC					
22	30204453683	Phan Yến	Nhi	MGO 301 M	K30QTD					
23	30204751874	Trần Lê Yến	Nhi	MGO 301 M	K30QTD					
24	31200471780	Trần Thị Diễm	Như	MGO 301 M	K31QTH					
25										
26										
27										
28										
29										

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2026-2027
MÔN: Quản Trị Hoạt Động & Sản Xuất * SỐ TÍN CHỈ : 3
MÔN THI : MGO 301 (M)

Học kỳ : 1

Thời gian : 07h30 - 16/10/2026 - Phòng thi 112 /2 - Hòa Khánh Nam - Tòa Nhà F

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31204470368	Phạm Thị Ái	Như	MGO 301 M	K31QTN					
2	31204825531	Lai Võ Khánh	Như	MGO 301 M	K31QDM					
3	30204359912	Nguyễn Thị Thùy	Nhung	MGO 301 M	K30QTM					
4	30214553599	Lê Thế	Phương	MGO 301 M	K30QLC					
5	31204943247	Lê Hoài	Phương	MGO 301 M	K31KDN					
6	30204646374	Vũ Thị Kim	Phượng	MGO 301 M	K30QTM					
7	30214563587	Mai Hữu	Quân	MGO 301 M	K30QLC					
8	30214562034	Trần Phú	Quý	MGO 301 M	K30QLC					
9	30214763696	Lê Mạnh	Quyết	MGO 301 M	K30QTD					
10	30204456266	Phùng Thị Thảo	Quỳnh	MGO 301 M	K30QTN					
11	29214661527	Nguyễn Đức Minh	Sơn	MGO 301 M	K29QDM					
12	29204150004	Vũ Phạm Mỹ	Tâm	MGO 301 M	K29QEC					
13	30204540055	Huỳnh Mỹ	Tâm	MGO 301 M	K30QLC					
14	29214524832	Trần Hiếu Thanh	Tân	MGO 301 M	K29QLC					
15	30204456269	Thới Thị	Thắm	MGO 301 M	K30QTN					
16	30214640112	Nguyễn Văn	Thân	MGO 301 M	K30QTM					
17	30200426957	Nguyễn Thị Vy	Thảo	MGO 301 M	K30QTN					
18	31204464082	Lê Vy	Thảo	MGO 301 M	K31QTN					
19	30214359945	Nguyễn Trường	Thịnh	MGO 301 M	K30QLC					
20	29214856416	Trần Văn	Thời	MGO 301 M	K29QNH					
21	30204638358	Nguyễn Anh	Thư	MGO 301 M	K30QLC					
22	30204642988	Lê Thị Minh	Thư	MGO 301 M	K30QDM					
23	28208005561	Nguyễn Thị Mai	Thúy	MGO 301 M	K28QTH					
24	31208152255	Võ Thị	Tiên	MGO 301 M	K31QTN					
25										
26										
27										
28										
29										

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2026-2027
MÔN: Quản Trị Hoạt Động & Sản Xuất * SỐ TÍN CHỈ : 3
MÔN THI : MGO 301 (M)

Học kỳ : 1

Thời gian : 07h30 - 16/10/2026 - Phòng thi 201 - Hòa Khánh Nam - Tòa Nhà F

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	**31204461818**	Trần Ngọc	**Tin**	**MGO 301 M**	**K31QTN**					
2	**29204964571**	Nguyễn Ngọc Bảo	**Trâm**	**MGO 301 M**	**K29KKT**					
3	**31204674852**	Nguyễn Ngọc	**Trâm**	**MGO 301 M**	**K31QDM**					
4	**31204554326**	Hồ Thị Thùy	**Trang**	**MGO 301 M**	**K31KDN**					
5	**31204971098**	Phạm Ngọc Lan	**Trinh**	**MGO 301 M**	**K31KDN**					
6	**29214844075**	Phan Văn	**Tú**	**MGO 301 M**	**K29QNH**					
7	**30204331178**	Hứa Thị	**Tú**	**MGO 301 M**	**K30QTM**					
8	**30214551813**	Trần Ngọc	**Tuấn**	**MGO 301 M**	**K30QLC**					
9	**30204526651**	Mai Thị Thanh	**Tuyền**	**MGO 301 M**	**K30QLC**					
10	**30204552925**	Nguyễn Phan Kiều	**Uyên**	**MGO 301 M**	**K30QLC**					
11	**30204626513**	Võ Ngọc Thảo	**Uyên**	**MGO 301 M**	**K30QTM**					
12	**30204856122**	Nguyễn Nguyễn Phươ	**Uyên**	**MGO 301 M**	**K30QTM**					
13	**31204460353**	Lê Thị Cẩm	**Vy**	**MGO 301 M**	**K31QTN**					
14	**31204462156**	Lê Thị Thảo	**Vy**	**MGO 301 M**	**K31QTN**					
15	**31204472737**	Nguyễn Công Trúc	**Vy**	**MGO 301 M**	**K31QTN**					
16	**30204428465**	Phạm Thị Tú	**Yên**	**MGO 301 M**	**K30QTN**					
17	**30206655381**	Trịnh Hải	**Yến**	**MGO 301 M**	**K30QLC**					
18										
19										
20										
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										